TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhàn - Cán bộ nghỉ hưu Thị trấn An Dương

Ông Vũ Văn Cường - Giáo viên trường trung học cơ sở An Dương

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đinh Thị Hường - Thư ký, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà***: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2023/HSST- QĐ ngày 21/9/2023 đối với bị cáo:

Phạm Anh H, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2006 (tại thời điểm phạm tội 16 tuổi 06 tháng 25 ngày), tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn …, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph, con bà Vũ Thị Tám H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 19/12/2022 đến ngày 23/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Anh H*: Ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1977 (là bố đẻ bị cáo); địa chỉ: Thôn ..., xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo Phạm Anh H:* Bà Lương Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng bào chữa cho bị cáo Phạm Anh H; có mặt.

- *Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng*: Ông Nguyễn Đình T, Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường trung học phổ thông An Dương, thành phố Hải Phòng:* Bà Phạm Thị Ngọc A, phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường trung học phổ thông An D, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt

- *Bị hại*: Bà Trần Thị Thùy D, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 1, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do chơi điện tử thua, cần tiền trả nợ nên khoảng 12 giờ ngày 19/12/2022, Phạm Anh H mang theo 01 dùi cui điện giấu trong ba lô, điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát (BKS) 15AB-04029 tìm cửa hàng vắng người để chiếm đoạt tài sản. Khi đi qua quán tạp hóa TD của chị Trần Thị Thùy D, sinh năm 1987 ở thôn 1, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, quan sát thấy quán có lắp camera, H đỗ xe cách quán khoảng 10m, rồi đi bộ vào trong. Tại đây, H nhờ chị D đưa cho H 6.000.000đồng tiền mặt rồi H sẽ chuyển tiền qua tài khoản cho chị D, mục đích khi chị D đưa tiền, H sẽ cầm tiền bỏ chạy. Tuy nhiên, H chờ một lúc không thấy chị D đưa tiền nên giả vờ hỏi mua thêm một số đồ. Lúc này, có 01 khách nam giới vào quán chị D mua hàng, thấy chị D cất tiền trong ngăn kéo bàn ở khu vực cửa ra vào quán nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền này. Sau khi khách mua hàng đi ra, H nói với chị D mua một số hàng hóa, mục đích để chị D chủ quan, không chú ý. Khi chị D đang tìm lấy hàng, H một tay quàng cổ, một tay cầm dùi cui điện, bật công tắc, dí vào cổ chị D bấm điện nhằm làm chị D ngất để lấy tiền trong ngăn kéo. Chị D sợ hãi, hô hoán vùng bỏ chạy ra ngoài cửa quán. Thấy thế, H chạy ra xe định bỏ chạy thì bị lực lượng Công an xã B cùng một số người dân bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 dùi cui điện màu đen; 01 ba lô màu đen, bên trong có chiếc áo khoác đồng phục có logo Trường trung học phổ thông An Dương; 01 xe gắn máy biển kiểm soát 15AB-040.29; số tiền 4.706.000đồng trong ngăn kéo bàn.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành trích xuất, thu giữ tại quán của chị Trần Thị Thùy D 02 đoạn camera có liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Anh H và được lưu trong 01 thẻ nhớ. Tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Anh H, H đã tự nguyện giao nộp 01 dây sạc màu đen dài 20cm, có một đầu phích cắm 02 chân dẹt, một đầu dạng 02 lỗ tròn dùng để sạc dùi cui điện. Tại bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 15/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Vật hình hộp chữ nhật màu đen, kích thước 10,3cm x 5,3cm x 2,4cm, trên mặt có ký hiệu 5000K VOLT 800 TYPE là dùi cui điện, thuộc công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí. Dùi cui điện có tính năng phóng ra điện, nguồn điện này khi tác động trực tiếp vào cơ thể người gây tê liệt, làm mất khả năng phòng vệ tạm thời của người bị tác động.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKSAD ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Anh H về tội "Cướp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Anh H khai nhận như nội dung bản Cáo trạng truy tố đã nêu. Bị cáo xác định hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội được tiếp tục đi học. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại, đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường trung học phổ thông An Dương, huyện Dương, thành phố Hải Phòng đều có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo được tiếp tục theo học tại trường học.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Phạm Anh H về tội "Cướp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 54, 65, 90, 91,101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Anh H 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án về tội "*Cướp tài sản*". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dùi cui điện, dây sạc điện. Trả lại cho bị cáo chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 15AB-040.29, chiếc ba lô màu đen, chiếc áo khoác gắn logo Trường trung học phổ thông An Dương. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Phạm Anh H trình bày căn cứ pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đưa ra tại phiên toà. Tuy nhiên dùi cui điện là công cụ hỗ trợ, Viện kiểm sát áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân, nhận thức, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tại quán tạp hóa của chị Trần Thị Thùy D ở thôn 1, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Phạm Anh H có hành vi dùng dùi cui điện chích vào người chị D nhằm chiếm đoạt số tiền 4.706.000đồng của chị D thì bị bắt quả tang. Chiếc dùi cui điện bị cáo dùng để chích vào cổ chị D mục đích làm chị D ngất đi để chiếm đoạt tài sản của chị D được xác định là phương tiện nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Cướp tài sản là có căn cứ.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một mức án nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông Phạm Văn Thiện là ông nội bị cáo được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến. Bản thân bị cáo đang theo học tại Trường trung học phổ thông An Dương, huyện An Dương. Chính quyền địa phương nơi cư trú có đề nghị cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhưng chưa gây

ra thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tuy bị cáo chưa chiếm đoạt được số tiền của bị hại nhưng bị cáo đã có hành vi bật điện dùi cui điện chích vào cổ bị hại mục đích làm bị hại ngất đi để chiếm đoạt tài sản gây hoảng sợ về tinh thần, sức khỏe của bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa đưa ra tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt chính: Theo nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, khi áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cần hạn chế áp dụng hình phạt tù, việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét thấy, bị cáo còn đang trong độ tuổi chưa thành niên, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, hành vi của bị cáo chỉ mang tính chất bộc phát, tức thời, bản thân bị cáo cũng luôn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Nhà nước, phong trào của địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, hiện vẫn đang đi học. Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống đã có đơn xin cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội và có trách nhiệm quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo tại địa phương, giáo viên chủ nhiệm lớp bị cáo theo học, đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường trung học phổ thông An Dương, huyện Dương, thành phố Hải Phòng đề nghị cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội tiếp tục được đi học. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, gia đình, chính quyền địa phương đều quan tâm, giám sát, giáo dục, quản lý bị cáo nên bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi tại thời điểm phạm tội nhận thức pháp luật chưa đầy đủ cần xem xét đến nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi quyết định hình phạt bị cáo được áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án thấp dưới khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Anh H, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên, trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa là phù hợp. Thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam nói chung cũng như pháp luật về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi nói riêng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần cho chị D số tiền 10.000.000đồng, chị D không có yêu cầu gì khác nên không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị Thùy D số tiền 4.706.000 đồng; đối với 01 chiếc dùi cui điện, dây sạc điện, chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 15AB-040.29, chiếc ba lô màu đen, chiếc áo khoác gắn logo trường THPT An Dương, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương. Xét 01 dùi cui điện, 01dây sạc điện là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 15AB-040.29, chiếc ba lô màu đen, chiếc áo khoác gắn logo trường THPT An Dương là tài sản của bị cáo trả lại cho bị cáo sử dụng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định**.**

[11] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 54, 65, 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Anh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp tài sản", thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Anh H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã

nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Anh H.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dùi cui điện, dây sạc điện. Trả lại cho bị cáo chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 15AB-040.29, chiếc ba lô màu đen, chiếc áo khoác gắn logo trường THPT An Dương. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Phạm Anh H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa của cho bị cáo Phạm Văn H, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP; Bị cáo. Bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương